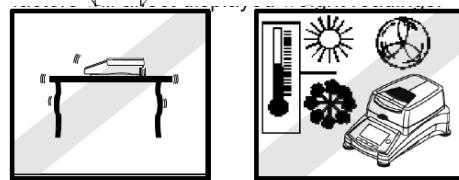
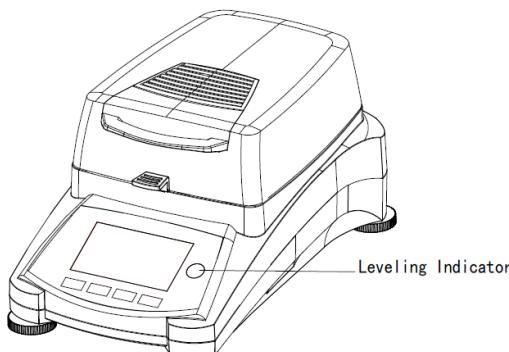


Hướng dẫn sử dụng cân MB90/MB95/MB120 (cân sấy ẩm)

Tổng quát:

- Thiết bị sử dụng nơi có điều kiện trường thích hợp:
Không bị rung động (do cơ học
Gần nơi dễ cháy nổ (thiết bị tỏa
độ không ổn định
Gần nơi có từ tính , sóng điện
hưởng)
Chỉ sử dụng trong phòng, không
sáng chiếu trực tiếp
Không gần nơi có nhiều bụi....
Luôn chú ý đến những ký hiệu an toàn
việc và hóa chất .
Khi di chuyển cần đóng gói với thùng
nhà sản xuất, lấy hết tất cả những phụ
trong buồng sấy và đe lên load cell “bộ
khối lượng”



môi

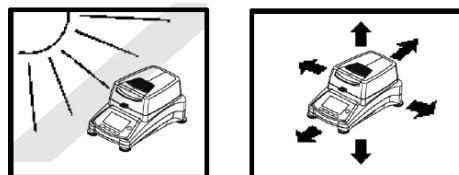
hoặc gió...)
nhiệt), nhiệt

(viba ánh

đè ánh

nơi làm

carton như
kiện đặt
cảm ứng



Nguyên lý hoạt động:

Cân phân tích độ ẩm với đèn halogen có thể xác định ẩm với hầu hết các chất.

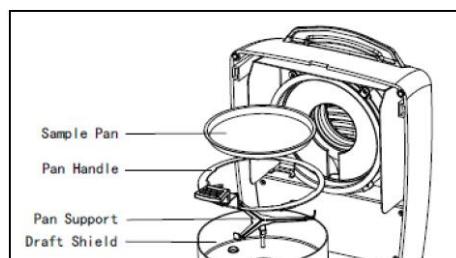
Thiết bị hoạt động dựa theo nguyên tắc thermogravimetric:

Khi bắt đầu đo, thiết bị xác định khối lượng ban đầu của mẫu, mẫu sẽ được làm nóng bởi đèn halogen gắn trong buồng “sấy”, và độ ẩm sẽ bị bốc hơi. Trong quá trình sấy, thiết bị sẽ liên tục xác định trọng lượng của mẫu và hiển thị kết quả sau khi đã khô (khối lượng không thay đổi khi sấy => ẩm đã hết nếu ta chọn chế độ auto). Kết quả hiển thị với đơn vị % hàm lượng ẩm, % chất rắn còn lại trọng lượng

Lắp đặt:

Theo trình tự như hình bên

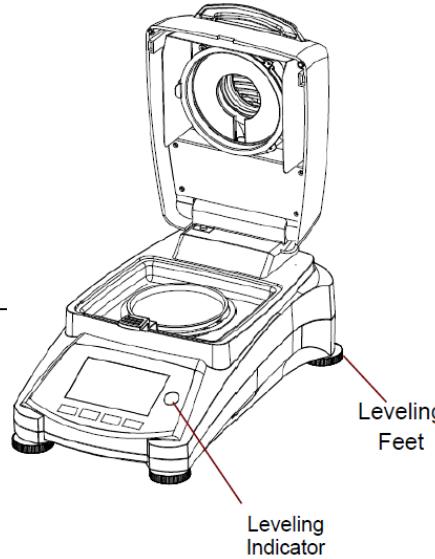
- Tray pan: miếng chắn nhiệt
- Draft shield: dĩa chắn gió
- Pan support: giá đỡ đĩa cân (hình mercedes)
- Pan handle: tay cầm đĩa cân
- Sample pan: đĩa cân mẫu



- Điều chỉnh bọt nước vào bên trong vòng tròn



Có thể tham khảo cách chỉnh trên



màn hình

khi vào menu điều chỉnh cân bằng cho cân
(luôn nhớ: bọt nước nổi lên phía nào => phía đó đang ở mức cao, ta có thể hạ thấp xuống với cách xoay đế chân ở vị trí đó hoặc nâng cao phía đối xứng)

Sau đó kiểm tra điện thế trên cân (220volt) phải phù hợp với điện thế cấp.

Kết nối dây nguồn vào socket

Cân chú ý: nối mass đất để an toàn

Để cân làm ấm (warm up) khoảng 30 phút để ổn định với
trường.



nhiệt độ môi

Tắt mở nguồn thiết bị:

Khi cắm dây nguồn chờ khoảng 30 giây thiết bị sẽ hiển thị logo trên màn hình và bắt đầu selftest.



Tắt mở cân với phím như hình bên
Màn hình HOME sẽ xuất hiện

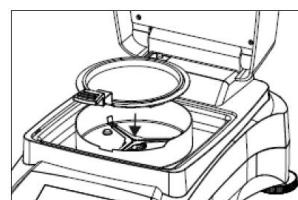


Thực hiện quy trình kiểm tra độ ẩm đơn giản

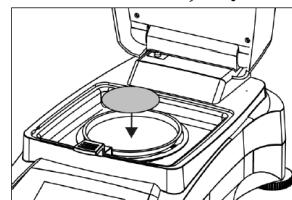
Khi cân sấy ẩm đang bật (hoặc nhấn ) để mở nguồn

Thực hiện đo trực tiếp

- Mở nắp cân sấy ẩm



- Để dĩa cân trống vào bằng tay cầm đĩa cân, chắc chắn dĩa cân không nằm lệch ra ngoài (nằm hoàn toàn trên giá đỡ đĩa cân mercedes)
- Cho tấm tròn làm bằng sợi thủy tinh “fiber glass” lên trên dĩa cân, đặt vào trong buồng sấy.
- Vị trí tay cầm phải hướng ra phía trước máy



Chú ý; luôn sử dụng tay cầm đĩa cân khi thao tác

phỏng

Sau đó đợi nấm cân, cân sẽ tự động cài đặt về
Mở nắp cân lên lại

Làm ướt tấm fiber glass với nước (khối
thiểu hơn 0.5 gram)

Bắt đầu kiểm tra độ ẩm bằng cách đóng nắp lại
Cân sẽ tự động kích hoạt đèn hòng ngoại và bắt
nhiệt

Bạn có thể thấy chu kỳ sấy ngay lúc này

Quan sát màn hình khi cân sấy ẩm đang thực hiện quy trình

Ta có thể nhìn thấy giá trị số %MC hoặc có thể theo dõi theo dang đồ thị khi nhấn
vào màn hình như hình sau

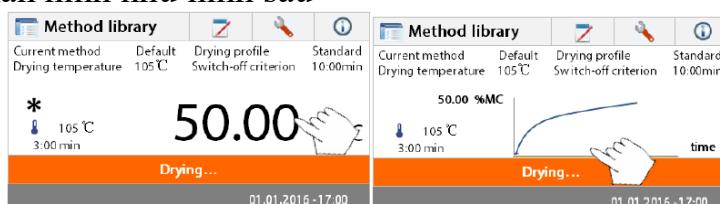


để tránh bị

zero

lượng tối

đầu gia



Có thể chuyển hiển thị qua lại giữa hai dạng “hiển thị giá trị số <-> đồ thị”

Trên màn hình hiển thị tên của phương pháp test, nhiệt độ hiện tại, kiểu sấy “standard hoặc fast”, thời gian đã thực hiện sấy ẩm, độ ẩm và đồ thị.

Khi chọn chế độ Swhitch-off là time (như hình trên là 10 phút do đó hết thời gian này cân sẽ tự dừng. không gia nhiệt sấy mẫu nữa)

Khi chọn chế độ Switch – off auto. Cân sẽ dừng khi cảm nhận hết ẩm.

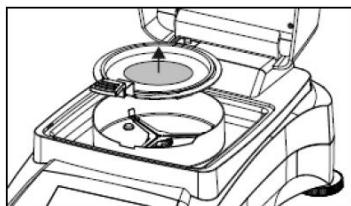
Ngoài ra .trong quá trình test, nếu bạn muốn dừng lại, nhấn phím để Stop.

Thông thường thì bạn sẽ test kiểm với kết quả 100% độ ẩm “tấm fiber phải thật khô
hoặc ‘new’ trước khi dùng để test”



Lúc này mở nắp cân và nhấc tay cầm đĩa cân , lấy ra ngoài.

[Type text]



Bạn có thể nhấn nhẹ lên màn hình (màn hình cảm ứng)
Để xem phương pháp default đã cài đặt

The screenshot shows the instrument's control interface. On the left, there is a digital display showing "0.000 g". Above the display, a hand icon points to the screen. To the right of the display, a small window titled "Default" lists the following parameters:

Method name	Default
Drying profile	Standard
Drying temperature	105°C
Switch-off criterion	10:00 min
Display result	%MC

At the bottom of the screen, there is a date and time indicator: "01/01/2016 17:00".

Menu

Màn hình Home

The screenshot shows the instrument's control interface. On the left, there is a digital display showing "0.000 g". Above the display, a hand icon points to the screen. To the right of the display, a small window titled "Method library" lists the following parameters:

Current method	Default	Drying profile	Standard
Drying temperature	105°C	Switch-off criterion	10:00min

Below the display, there are four large, numbered buttons labeled 1, 2, 3, and 4. At the bottom of the screen, there is a date and time indicator: "01/01/2016 17:00".

Ta có các vị trí 1, 2, 3, 4

Có thể chạm vào để truy nhập menu

- 1- Method library: thay đổi thông số và tạo phương pháp mới
- 2- Test result: xem và kiểm tra kết quả
- 3- Setup: thay đổi cài đặt hệ thống
- 4- Help information: thông tin trợ giúp

Nhấn vào Method library ta sẽ truy nhập vào menu sau



The screenshot shows the "Method library" menu. It displays a list of methods under the heading "Method name". The first item in the list is "Method 1". At the bottom of the screen, there are four buttons: "Back", "New", "Export", and "Import".

trong Test library có chứa hai phương pháp ta có thể gọi hoặc truy nhập lại phương pháp

[Type text]

Test result



nhấn vào test result để truy nhập menu kết quả test kiểm tra mẫu

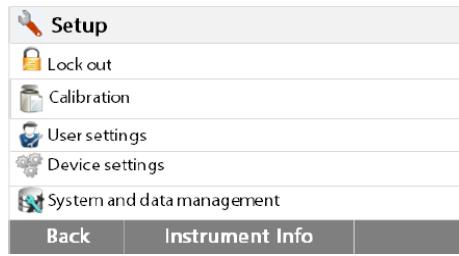


Trong test result này có thể lưu trữ 100 kết quả kiểm tra, các kết quả này có thể gọi lại, lưu trữ và hiển thị

Menu Setup



nhấn vào biểu tượng như hình để vào menu Setup cài đặt



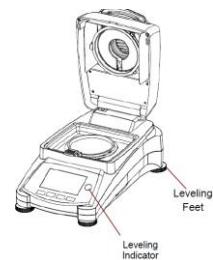
vui lòng xem phần SETUP

Nhấn vào biểu tượng Help



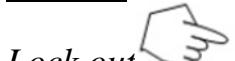
truy nhập menu trợ giúp

menu này sẽ giúp ta cách điều chỉnh độ cao thấp “leveling” để cân có trạng thái cân bằng ổn định nhất.



cao thấp
“leveling”
để giá trị

SETUP



truy nhập vào menu khóa

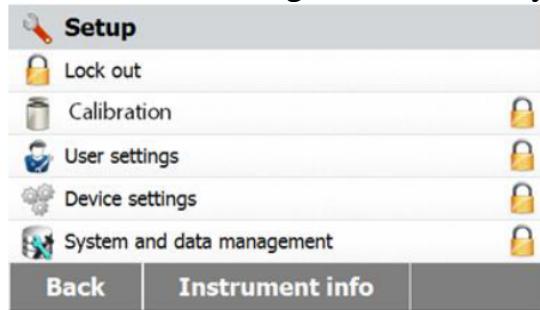
[Type text]

Lock out

Lock out will limit access to menus and saved settings/tests.

Lock Unlock

Nếu chọn Lock sẽ giới hạn việc truy nhập menu và lưu cài đặt/test



Chọn Unlock để bỏ khóa

Calibration

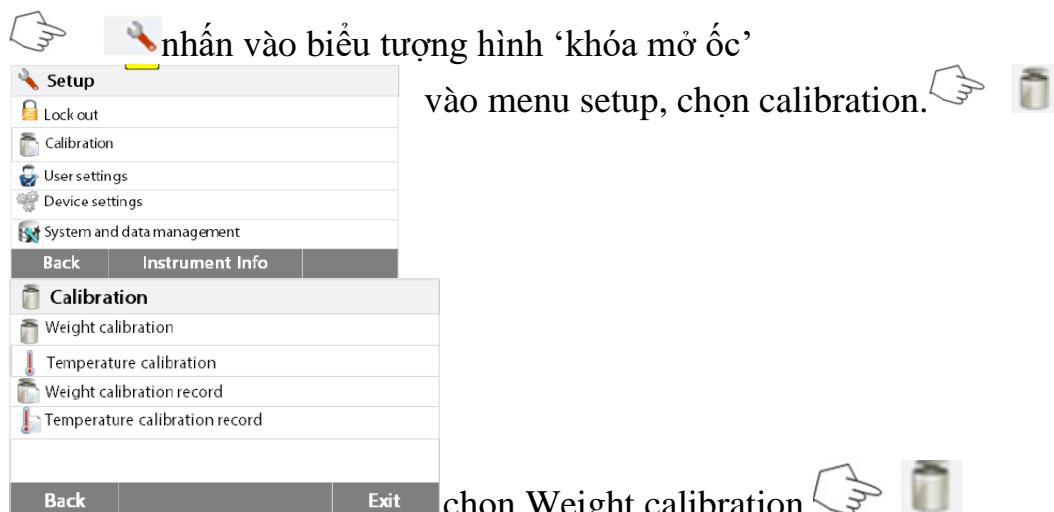
Hiệu chuẩn khối lượng (option)

Thiết bị có thể dùng quả cân chuẩn 50 gram để hiệu chuẩn (hiệu chuẩn ngoại)

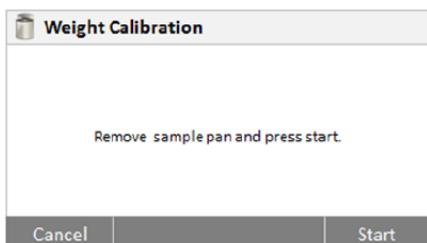
Việc chuẩn ngoại này cũng không hoàn toàn cần thiết đối với việc xác định độ ẩm, nó như một phép so sánh tương đối. Vì kết quả tính toán dựa trên sự chênh lệch "tỷ lệ" của mẫu, khi mẫu có ẩm trước khi sấy và khối lượng mẫu sau khi sấy khô.

Điều này chỉ cần khi bạn thực hiện theo hệ thống như ISO, GLP...

Để hiệu chuẩn bạn thao tác như sau:



[Type text]

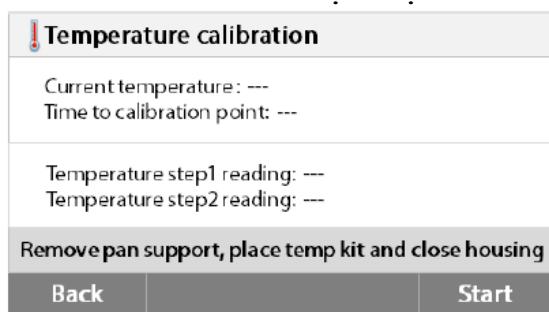


màn hình sẽ hiển thị, “remove sample pan and press start”
Lấy đĩa cân ra khỏi giá đỡ, sau đó nhấn Start (cân sẽ hiệu chuẩn zero)
Sau đó màn hình sẽ yêu cầu đặt trọng lượng chuẩn lên cân (ví dụ 50gram)
Ta đặt lên giá đỡ và cân sẽ kiểm tra hiệu chuẩn, màn hình sẽ hiển thị và báo successful
“thành công” khi hiệu chuẩn xong.
Nhấn Back để quay lại menu trước hoặc exit để thoát.

Hiệu chuẩn nhiệt độ

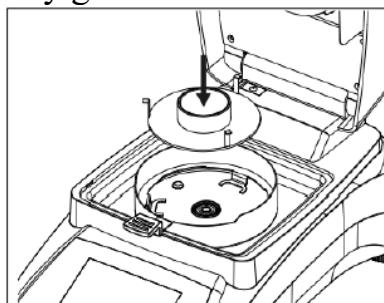
Việc hiệu chuẩn này cần phải dùng đến bộ kit đo nhiệt độ, (option)

Nhấn để chọn hiệu chuẩn nhiệt độ



Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Lấy giá đỡ đĩa cân ra khỏi load cell , đặt kit test nhiệt độ vào, đóng nắp cân



nhấn Start để bắt đầu quy trình test

Thiết bị sẽ gia nhiệt khô tới 100 độ C.

Ta có thể theo dõi quá trình gia nhiệt và thời gian đếm lùi trên màn hình

Sau 15 phút đọc giá trị nhiệt độ trên bộ kit thông qua lỗ theo dõi trên nắp của cân, nhập giá trị nhiệt độ này vào (temperature step1 reading)

Nhấn Start để tiếp tục bước 2

Điểm điều chỉnh thứ 2 có nhiệt độ 160 độ C.

Thiết bị sẽ gia nhiệt tới 160°C.

[Type text]

Tương tự step 1. Quan sát nhiệt độ trên Kit và nhập vào nhiệt độ vào (temperature step2 reading)

Sau đó nhấn ENTER xác nhận và thoát khỏi calibration

Temperature calibration	
Current temperature : 100 °C	
Time to calibration point: 00:00 min	
Temperature step1 reading: ---	
Temperature step2 reading: ---	
Please key in the temperature read from kit.	
Cancel	Key in Temperature

Chú ý:

Khi lấy bộ Kit ra khỏi cân sau khi hiệu chuẩn, Kit còn nóng dễ gây phỏng.

Ta có thể vào calibration record để xem lại những thay đổi sau khi hiệu chuẩn

Weight calibration record	
07.21.2015 – 09:18	
Temperature	22.55°C
Nominal weight	50.000g
Actual weight	50.007g
Difference	0.007g
Adjustment	Done
Back	

Temperature Calibration	
07.21.2015-15:30	
Temperature 1 (target - actual)	
100 °C - 101 °C	
Temperature 2 (target - actual)	
160 °C - 159 °C	
Adjustment	Done
Back	



User Setting

Trong menu này

Ta sẽ chọn ngôn ngữ hiển thị và độ tương phản của
độ lớn âm thanh khi kích phím.

User settings	
Languages	English
Brightness	50 %
Sound	50 %
Back	Exit



màn hình

Click vào biểu tượng trên màn hình và thay đổi theo
thị trên màn hình

những chí

Device setting

Trong menu này ta có thể cài đặt ngày giờ

Date time

Cài đặt thông số cổng kết nối RS232 ‘com 1’ và USB

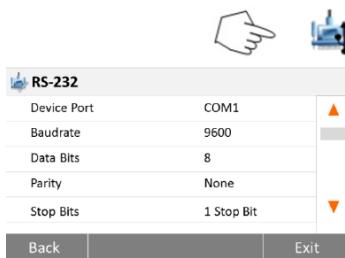
Để kết nối USB stick, máy in hoặc máy tính.



‘Com 4’

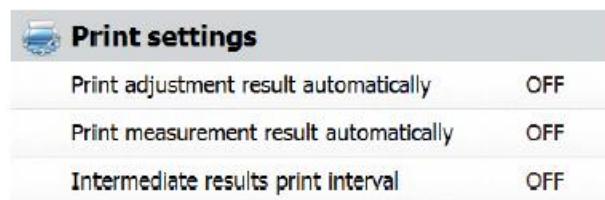
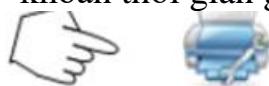
Device settings	
Date-Time settings	
Peripheral settings	
Print settings	
GLP GMP data	
Touch screen adjustment	
Back	Exit

[Type text]



Print Setting

Trong menu này ta có thể cài đặt chế độ (tắt / mở) in kết quả tự động (hiệu chuẩn và test) có thể cài đặt interval “khoản thời gian giữa hai lần in”

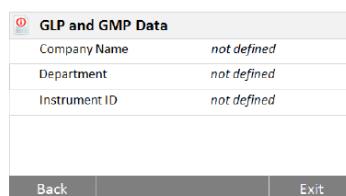


GLP và GMP

Trong menu này ta có thể nhập thông tin như : tên bộ phận, tên của thiết bị để thể hiện trong báo cáo kết quả chuẩn GLP



công ty,
quả, đáp



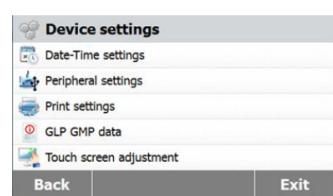
Touch Screen Adjustment

Nhấn và giữ điểm giữa của mục tiêu với bút stylus, màn hình để chấp nhận cài đặt như mục tiêu dừng động (hoặc sẽ loại bỏ sau 30 giây)

Phần này nên thực hiện bởi kỹ thuật có chuyên môn.



nhanh vào
chuyển



Hệ thống và quản lý dữ liệu

Click vào biểu tượng

[Type text]

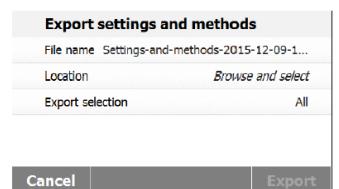


màn hình hiển thị menu trên

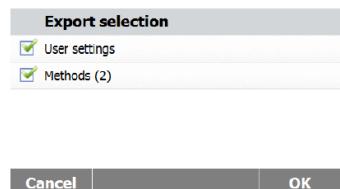
Export data



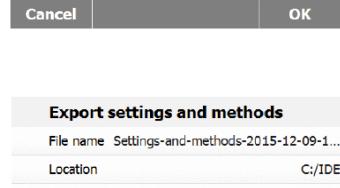
truy xuất và nhập dữ liệu từ USU stick



chọn file / vị trí trên USB stick



chọn người cài đặt và phương pháp



sau khi chọn ta sẽ thấy EXPORT xuất hiện



tương tự với thao tác IMPORT, ta có thể click Back để quay lại menu trước hoặc cancel-> thoát.

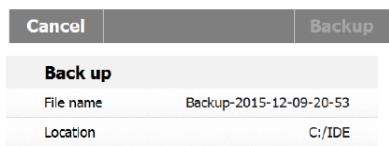
Phục hồi hệ thống
Click biểu tượng

[Type text]

  vào menu Back up / restore



back up và restore trên USB

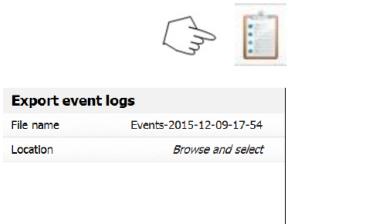


  click vào location chọn vị trí (đường dẫn thư mục)

Thao tác tương tự khi chọn Restore

Và click

Export event logs



  vào để chọn vị trí ghi lại sự kiện (event logs)

Reset lại thiết bị như nhà sản xuất



Sau khi chọn Reset , click OK để thiết bị Reset setting

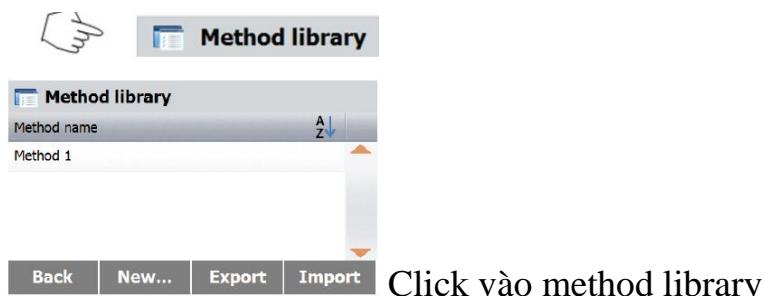
Cập nhật phần mềm
click vào biểu tượng USB
chọn đường dẫn để update



[Type text]

click Update để thực hiện

Cài đặt thông số cho phương pháp



Click vào method library

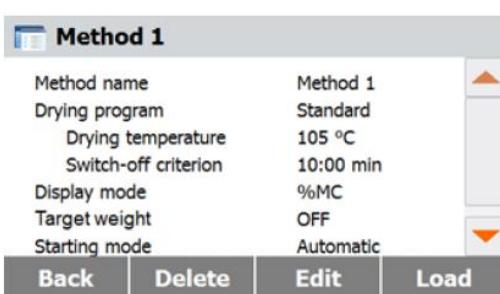
Back: quay lại menu trước

New: tao một phương pháp mới

Export: xuất một phương pháp

Import: nhập một phương pháp

Ví dụ Click vào Method 1



Back: quay lại menu trước

Delete: xóa phương pháp

Edit: soạn thảo phương pháp mới

Load: tải (đọc lại) lại phương pháp hiện tại

Tạo phương pháp mới:

Chọn New

Trong màn hình

[Type text]



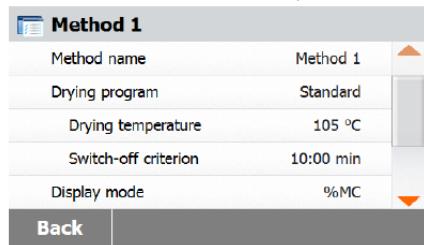
màn hình sẽ hiển thị bàn phím để nhập tên p/p



click vào ô chữ (giống điện thoại cảm ứng)

Sau đó Click OK để xác nhận

Màn hình sẽ hiển thị như sau



lúc này Method name hiển thị tên vừa nhập

Tiếp theo ta chọn Drying program:

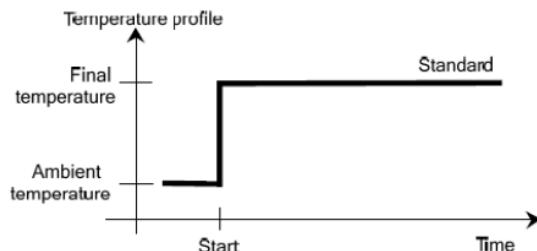
Chọn kiểu gia nhiệt profile

Ta có hai kiểu gia nhiệt

1- Standard profile: từ nhiệt độ môi trường, cân sấy ẩm gia nhiệt nhanh để đạt tới nhiệt độ cài đặt, đó sẽ luôn giữ mức nhiệt cho đến quy trình kết thúc

2- Fast profile: từ nhiệt độ môi trường , cân sấy ẩm sẽ gia nhiệt nhanh tới mức cao nhất của cân sau đó hạ xuống nhiệt độ cài đặt và giữ mức nhiệt cho đến khi kết thúc quy trình test.

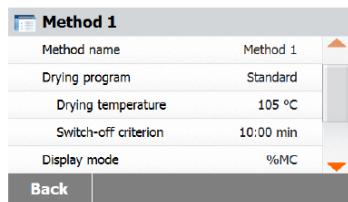
Profile standard được sử dụng đa số trong các quy trình test.



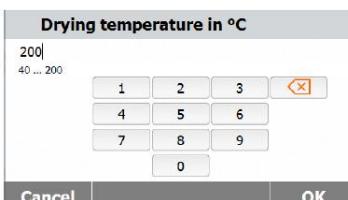
sau
khi

Cài đặt nhiệt độ sấy cho quy trình

[Type text]



chọn Drying temperature, màn hình sẽ hiển thị



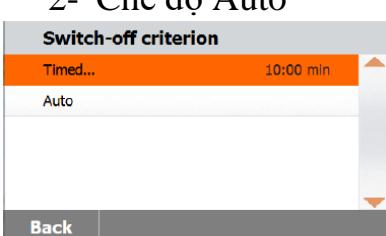
Sau đó xác nhận khi Click OK

Chọn kiểu kết thúc quy trình

Ta có hai dạng kết thúc quy trình

1- Chế độ Timed

2- Chế độ Auto



Chọn Timed sau đó dùng phím +/- để thay đổi thời gian, click OK để xác nhận thời gian sấy, cân sẽ gia nhiệt và thời gian cài đặt sẽ đếm lùi dần, khi trôi hết thời gian đã cài đặt thiết bị ngưng không gia nhiệt nữa, kết quả sẽ hiển thị trên màn hình.

Chọn Auto:

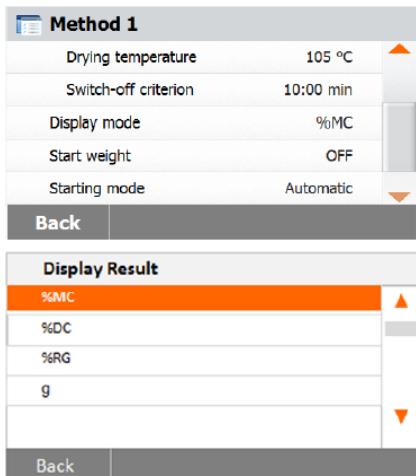
Thiết bị sẽ gia nhiệt và trong quá trình gia nhiệt luôn kiểm tra khối lượng mẫu, màn hình sẽ hiển thị thời gian trôi qua trong quá trình này.

Trong khoảng 30 giây đầu khi kích hoạt mode auto, thiết bị không thể dừng quy trình. Khi nhấn phím

Thiết bị sẽ dừng quy trình : khối lượng cân không thay đổi giá trị khi sấy trong khoảng 1mg trong khoảng thời gian 60 giây (không còn ảm thoát ra khi sấy => khối lượng cân không thay đổi)

Chọn đơn vị hiển thị kết quả

[Type text]



chọn Display mode, màn hình sẽ hiển thị

Ta có thể chọn %DC, %RG, g

$$\%MC(\text{Moisture Content}) = \frac{\text{Initial weight} - \text{Final weight}}{\text{Initial weight}} \times 100\%$$

$$\%DC(\text{Solids Content}) = \frac{\text{Final weight}}{\text{Initial weight}} \times 100\%$$

$$\%RG(\text{Regain Content}) = \frac{\text{Initial weight} - \text{Final weight}}{\text{Final weight}} \times 100\%$$

Đây là công thức tính toán cho từng đơn vị

Moisture content (hàm lượng ẩm)

Solid content (hàm lượng chất rắn)

Regain content (hàm lượng lấy lại)

Target weight (mục tiêu của trọng lượng mẫu)



muốn bật chế độ này, click 'target weight'



chọn ON, rồi nhập khối lượng cần test mẫu

Thông thường để có kết quả ổn định cần chú ý những vấn đề sau:

Sự mịn nhỏ của mẫu (càng mịn nhỏ càng chính xác vì lượng bốc hơi tốt hơn)

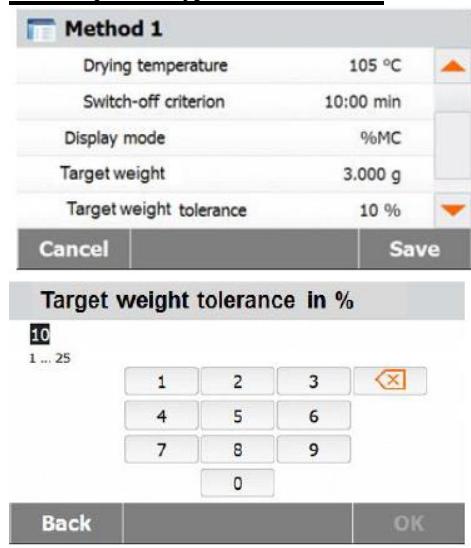
[Type text]

Bố trí rải đều trên mặt đĩa cân (đừng để vun lên như đang đồi, vì lớp bên trong thoát hơi ẩm rất khó)

Trọng lượng cân lớn (thông thường khoản 3~5 gram hoặc cao hơn) vì lý do này Target weight cho ta cài đặt khối lượng cân theo yêu cầu của quy trình, và khối lượng này phải nằm trong mức dung sai % theo Target weight

Ví dụ ta chọn Target là 3 gram, dung sai 10% => khối lượng mẫu đặt lên đĩa cân không nằm trong khoảng 2,7 ~ 3,3 gram. Thiết bị không thực hiện quy trình sấy và báo lỗi ‘Tolerance error’

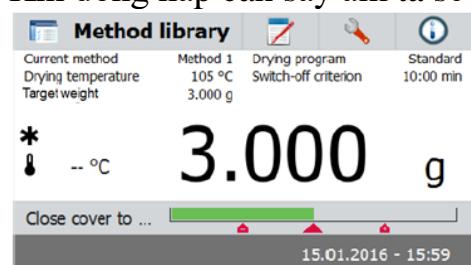
Cài đặt Target tolerance



click Target weight tolerance

nhập số phần % dung sai , từ 0~25%

Khi đóng nắp cân sấy ẩm ta sẽ kiểm tra khối lượng mẫu với thanh dung sai



Bản dịch còn sơ lược, vui lòng xem HDSD tiếng Anh để hiểu rõ hơn.

Luôn giữ thiết bị sạch, thổi bụi và lau bên ngoài với bông vải mềm với chất tẩy rửa trung tính. Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh(hoặc dung môi) vì lớp vỏ bên ngoài dễ bị hư hỏng. Tham khảo hình ảnh trong HDSD tiếng anh khi vệ sinh kiếng che đèn halogen, tuyệt đối không sờ hoặc để dấu tay dính vào bóng...

Nên để cân nguội khoảng 20 phút sau mỗi lần test, để tăng tuổi thọ thiết bị